

Số: /2025/TT-BXD

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

THÔNG TƯ**Quy định về huấn luyện, bồi dưỡng và sát hạch nghiệp vụ kiểm định kỹ thuật an toàn lao động thiết bị xếp dỡ, thiết bị áp lực trong lĩnh vực giao thông vận tải**

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 02 năm 2025; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật An toàn, vệ sinh lao động ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 44/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật An toàn, vệ sinh lao động về hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động, huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động và quan trắc môi trường lao động; Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh và thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và xã hội; Nghị định số 4/2023/NĐ-CP ngày 13 tháng 02 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh và thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

Căn cứ Nghị định số 33/2025/NĐ-CP ngày 25 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Xây dựng;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Vận tải và An toàn giao thông và Cục trưởng Cục Đăng kiểm Việt Nam;

Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành Thông tư quy định về huấn luyện, bồi dưỡng và sát hạch nghiệp vụ kiểm định kỹ thuật an toàn lao động thiết bị xếp dỡ, thiết bị áp lực trong lĩnh vực giao thông vận tải.

Chương I**QUY ĐỊNH CHUNG****Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

1. Thông tư này quy định về hình thức, nội dung, chương trình huấn luyện, bồi dưỡng; tổ chức huấn luyện, bồi dưỡng và sát hạch nghiệp vụ kiểm định của cá nhân thực hiện kiểm định kỹ thuật an toàn lao động thiết bị xếp dỡ, thiết bị áp

lực (sau đây gọi là kiểm định thiết bị) trong lĩnh vực giao thông vận tải thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Xây dựng.

2. Thông tư này áp dụng đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan đến huấn luyện, bồi dưỡng và sát hạch nghiệp vụ kiểm định thiết bị quy định tại khoản 1 Điều này.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

1. *Người hướng dẫn thực hành* là kiểm định viên có kinh nghiệm thực hiện kiểm định kỹ thuật an toàn lao động thiết bị xếp dỡ, thiết bị áp lực trong lĩnh vực giao thông vận tải tối thiểu 2 năm và đang làm việc liên tục tại các tổ chức kiểm định kỹ thuật an toàn lao động thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.

2. *Người sát hạch* là kiểm định viên có kinh nghiệm thực hiện kiểm định kỹ thuật an toàn lao động thiết bị xếp dỡ, thiết bị áp lực trong lĩnh vực giao thông vận tải tối thiểu 3 năm và đang làm việc liên tục tại các tổ chức kiểm định kỹ thuật an toàn lao động thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.

Chương II

HÌNH THỨC, NỘI DUNG, CHƯƠNG TRÌNH HUẤN LUYỆN, BỒI DƯỠNG NGHIỆP VỤ KIỂM ĐỊNH THIẾT BỊ TRONG LĨNH VỰC GIAO THÔNG VẬN TẢI

Điều 3. Huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ kiểm định thiết bị

1. Huấn luyện nghiệp vụ kiểm định thiết bị được thực hiện đối với cá nhân thoả mãn quy định tại khoản 1 Điều 9 Nghị định số 44/2016/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật An toàn, vệ sinh lao động về hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động, huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động và quan trắc môi trường lao động chưa được cấp chứng chỉ kiểm định viên hoặc kiểm định viên đã bị thu hồi chứng chỉ kiểm định viên theo quy định tại điểm c và điểm đ khoản 2 Điều 14 Nghị định số 44/2016/NĐ-CP.

Đăng kiểm viên tàu biển và Đăng kiểm viên phương tiện thủy nội địa đã được cấp Giấy chứng nhận đăng kiểm viên còn hiệu lực được xem xét cấp chứng chỉ kiểm định viên kiểm định thiết bị theo quy định tại Điều 11 Nghị định số 44/2016/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 140/2018/NĐ-CP và Nghị định số 4/2023/NĐ-CP sau khi hoàn thành khóa huấn luyện lý thuyết kiểm định thiết bị quy định tại điểm a khoản 2 Điều 4 Thông tư này và được cấp Thông báo hoàn thành khóa huấn luyện lý thuyết chung kiểm định kỹ thuật an toàn lao động (theo Mẫu số 01, Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư này).

2. Bồi dưỡng nghiệp vụ kiểm định thiết bị được thực hiện trong khoảng thời gian chứng chỉ kiểm định viên còn hiệu lực hoặc không quá 12 tháng kể từ ngày chứng chỉ kiểm định viên hết hạn hiệu lực đối với cá nhân là kiểm định viên, với mục đích cấp lại chứng chỉ kiểm định viên.

Điều 4. Hình thức, nội dung, chương trình huấn luyện lý thuyết kiểm định thiết bị

1. Chương trình huấn luyện lý thuyết kiểm định thiết bị được thực hiện trực tiếp hoặc trực tuyến.

2. Nội dung, chương trình huấn luyện lý thuyết kiểm định thiết bị bao gồm lý thuyết chung và lý thuyết nghiệp vụ.

a) Lý thuyết chung: nội dung, chương trình huấn luyện lý thuyết chung nghiệp vụ kiểm định thiết bị được quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư này.

b) Lý thuyết nghiệp vụ đối với kiểm định thiết bị xếp dỡ lắp đặt, sử dụng trên phương tiện giao thông vận tải đường bộ, đường sắt; thiết bị xếp dỡ chuyên dùng trong cảng hàng không, cảng biển, cảng, bến thủy nội địa, cơ sở đóng mới, sửa chữa tàu biển, phương tiện thủy nội địa, phương tiện đường sắt; thiết bị áp lực được lắp đặt, sử dụng trên phương tiện giao thông vận tải đường bộ, đường sắt trừ phương tiện, thiết bị phục vụ vào mục đích quốc phòng, an ninh (sau đây gọi là kiểm định thiết bị lắp đặt, sử dụng trên bộ): nội dung, chương trình huấn luyện lý thuyết kiểm định thiết bị được quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư này.

Điều 5. Hình thức, nội dung, chương trình huấn luyện thực hành kiểm định thiết bị lắp đặt, sử dụng trên bộ

1. Chương trình huấn luyện thực hành kiểm định thiết bị lắp đặt, sử dụng trên bộ được thực hiện trực tiếp.

2. Học viên đã hoàn thành khóa huấn luyện lý thuyết kiểm định thiết bị mới đủ điều kiện tham gia huấn luyện thực hành kiểm định.

3. Nội dung, chương trình huấn luyện thực hành kiểm định thiết bị: học viên quan sát người hướng dẫn thực hành thực hiện kiểm định; học viên thực hành có hướng dẫn của người hướng dẫn thực hành; học viên thực hành độc lập kiểm định thiết bị.

Điều 6. Hình thức, nội dung, chương trình bồi dưỡng nghiệp vụ kiểm định thiết bị

1. Chương trình bồi dưỡng nghiệp vụ kiểm định thiết bị được thực hiện trực tiếp hoặc trực tuyến.

2. Nội dung, chương trình bồi dưỡng nghiệp vụ kiểm định thiết bị được quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư này.

Chương III

ĐƠN VỊ HUẤN LUYỆN, BỒI DƯỠNG, HỘI ĐỒNG SÁT HẠCH NGHIỆP VỤ KIỂM ĐỊNH THIẾT BỊ TRONG LĨNH VỰC GIAO THÔNG VẬN TẢI

Điều 7. Đơn vị thực hiện huấn luyện, bồi dưỡng, hội đồng sát hạch nghiệp vụ kiểm định thiết bị lắp đặt, sử dụng trên bộ

1. Đơn vị thực hiện huấn luyện, bồi dưỡng, sát hạch nghiệp vụ kiểm định thiết bị phải xây dựng kế hoạch tổ chức khoá huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ kiểm định kỹ thuật an toàn lao động đáp ứng được yêu cầu tại khoản 2 Điều này.

2. Kế hoạch tổ chức khoá huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ kiểm định thiết bị bao gồm các nội dung sau:

a) Thời gian, địa điểm dự kiến tổ chức khóa huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ kiểm định;

b) Số lượng học viên dự kiến tham gia;

c) Chương trình, nội dung huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ kiểm định;

d) Danh sách giảng viên tham gia huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ kiểm định (kèm lý lịch khoa học);

đ) Kế hoạch tổ chức sát hạch và đề xuất thành viên tham gia Hội đồng sát hạch nghiệp vụ kiểm định theo nội dung, chương trình huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ kiểm định quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư này;

e) Tài liệu, giáo trình huấn luyện, bồi dưỡng và ngân hàng đề sát hạch phù hợp với nội dung, chương trình huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ kiểm định quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư này.

3. Hội đồng sát hạch nghiệp vụ kiểm định

a) Thủ trưởng đơn vị thực hiện huấn luyện, bồi dưỡng, sát hạch nghiệp vụ kiểm định quyết định thành lập Hội đồng sát hạch nghiệp vụ kiểm định;

b) Hội đồng sát hạch nghiệp vụ kiểm định có trách nhiệm tổ chức thực hiện sát hạch khoá huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ và sát hạch thực hành kiểm định.

c) Hội đồng sát hạch nghiệp vụ kiểm định có các nhiệm vụ sau: duyệt danh sách học viên đủ điều kiện sát hạch; chấm sát hạch; tổng hợp kết quả sát hạch; xử lý các vụ việc xảy ra trong quá trình sát hạch.

Chương IV

SÁT HẠCH NGHIỆP VỤ KIỂM ĐỊNH THIẾT BỊ TRONG LĨNH VỰC GIAO THÔNG VẬN TẢI

Điều 8. Sát hạch huấn luyện lý thuyết, bồi dưỡng nghiệp vụ kiểm định thiết bị

1. Học viên được tham gia sát hạch nếu bảo đảm tham gia tối thiểu 80% thời lượng chương trình huấn luyện lý thuyết, bồi dưỡng nghiệp vụ kiểm định được quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư này.

2. Học viên làm bài sát hạch trên giấy hoặc trên máy tính theo hình thức trắc nghiệm. Nội dung sát hạch tương ứng theo nội dung được huấn luyện, bồi dưỡng, thời gian sát hạch được quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư này.

3. Học viên đạt yêu cầu sát hạch khi đạt điểm tối thiểu 70% nội dung kiểm tra của khóa huấn luyện, bồi dưỡng; Trong trường hợp học viên không đạt yêu cầu ở lần sát hạch thứ nhất học viên sẽ được tham gia sát hạch lần thứ hai sau một ngày kể từ ngày sát hạch lần thứ nhất theo đề thi lần hai mà không phải học lại chương trình huấn luyện, bồi dưỡng. Trong trường hợp học viên không đạt yêu cầu ở lần sát hạch thứ hai thì phải tham gia khóa huấn luyện, bồi dưỡng mới.

4. Đơn vị thực hiện huấn luyện, bồi dưỡng, sát hạch nghiệp vụ kiểm định thiết bị cấp Thông báo hoàn thành khóa huấn luyện lý thuyết chung kiểm định kỹ thuật an toàn lao động cho các học viên là Đăng kiểm viên tàu biển và Đăng kiểm viên phương tiện thủy nội địa khi đạt yêu cầu theo Mẫu số 01 Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư này; cấp Thông báo hoàn thành khóa bồi dưỡng nghiệp vụ kiểm định kỹ thuật an toàn lao động cho các học viên đạt yêu cầu theo Mẫu số 02 Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư này.

Điều 9. Sát hạch thực hành kiểm định thiết bị lắp đặt, sử dụng trên bộ

1. Học viên được tham gia sát hạch thực hành kiểm định sau khi đã hoàn thành huấn luyện thực hành kiểm định theo quy định tại khoản 3, Điều 5 Thông tư này.

2. Người sát hạch lập biên bản đánh giá thực tế năng lực thực hành kiểm định thiết bị xếp dỡ, thiết bị áp lực cho học viên theo Mẫu số 03 và Mẫu số 04, Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư này.

3. Nếu không đạt yêu cầu ở lần sát hạch thực hành kiểm định thiết bị lần thứ nhất, học viên sẽ được tham gia sát hạch thực hành kiểm định thiết bị lại lần thứ hai sau một ngày kể từ ngày sát hạch lần thứ nhất theo đề thi lần hai mà không phải học lại chương trình huấn luyện thực hành kiểm định thiết bị theo quy định tại khoản 3 Điều 5 Thông tư này. Trong trường hợp học viên không đạt yêu cầu ở lần sát hạch thứ hai thì phải tham gia khóa huấn luyện thực hành kiểm định thiết bị mới.

Chương V

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 10. Trách nhiệm thi hành

1. Trách nhiệm của Cục Đăng kiểm Việt Nam

a) Tổng hợp và đăng danh sách các đơn vị thực hiện huấn luyện, bồi dưỡng, sát hạch nghiệp vụ kiểm định kỹ thuật an toàn lao động thiết bị xếp dỡ, thiết bị áp lực trong lĩnh vực giao thông vận tải trên trang thông tin điện tử của Cục Đăng kiểm Việt Nam;

b) Cấp, cấp lại và thu hồi chứng chỉ kiểm định viên theo quy định;

c) Định kỳ hàng năm kiểm tra hoạt động huấn luyện lý thuyết, bồi dưỡng nghiệp vụ, huấn luyện thực hành và sát hạch nghiệp vụ kiểm định thiết bị.

2. Trách nhiệm của đơn vị thực hiện huấn luyện, bồi dưỡng, sát hạch nghiệp vụ kiểm định thiết bị

a) Công khai mức thu huấn luyện, bồi dưỡng, sát hạch nghiệp vụ kiểm định thiết bị;

b) Bảo đảm tính độc lập và minh bạch trong quá trình huấn luyện, bồi dưỡng, sát hạch nghiệp vụ kiểm định thiết bị;

c) Có đội ngũ giảng viên, người hướng dẫn thực hành, người sát hạch có trình độ chuyên môn phù hợp, có chứng chỉ nghiệp vụ kiểm định và kinh nghiệm thực hiện công tác kiểm định theo quy định tại Thông tư này;

d) Chuẩn bị đầy đủ cơ sở vật chất, con người, đảm bảo an toàn trong suốt quá trình thực hiện huấn luyện nghiệp vụ kiểm định thiết bị;

đ) Có giáo trình, tài liệu huấn luyện, bồi dưỡng và sát hạch nghiệp vụ kiểm định kỹ thuật an toàn lao động, phù hợp với đặc điểm, đối tượng kiểm định và yêu cầu thực tế;

e) Lưu trữ hồ sơ, tài liệu liên quan đến khóa huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ theo quy định.

Điều 11. Hiệu lực thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực kể từ ngày 15 tháng 11 năm 2025.

2. Giấy chứng nhận hoàn thành khoá huấn luyện lý thuyết, bồi dưỡng nghiệp vụ kiểm định thiết bị xếp dỡ, thiết bị áp lực được cấp trước ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành được tiếp tục sử dụng; huấn luyện thực hành và sát hạch thực hành kiểm định thiết bị đối với cá nhân được cấp Giấy chứng nhận hoàn thành khoá huấn luyện lý thuyết, bồi dưỡng nghiệp vụ kiểm định thiết bị xếp dỡ, thiết bị áp lực được cấp trước ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành

tiếp tục thực hiện theo quy định tại Thông tư số 36/2017/TT-BGTVT ngày 9 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về huấn luyện, bồi dưỡng và sát hạch nghiệp vụ kiểm định thiết bị xếp dỡ, thiết bị áp lực trong lĩnh vực giao thông vận tải.

3. Bãi bỏ Thông tư số 36/2017/TT-BGTVT ngày 9 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về huấn luyện, bồi dưỡng và sát hạch nghiệp vụ kiểm định thiết bị xếp dỡ, thiết bị áp lực trong lĩnh vực giao thông vận tải./.

Nơi nhận:

- Bộ trưởng (để b/c);
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Các Thứ trưởng Bộ Xây dựng;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Cục Kiểm soát TTHC (VPCP);
- Cục Kiểm tra VB và Quản lý XLVPHC (Bộ Tư pháp);
- Công báo;
- Cổng Thông tin điện tử Chính phủ;
- Cổng Thông tin điện tử Bộ Xây dựng;
- Các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ Xây dựng;
- Báo Xây dựng, Tạp chí Xây dựng.
- Lưu: VT, VT&ATGT_(Trung).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Nguyễn Xuân Sang

Phụ lục I

(Ban hành kèm theo Thông tư số/2025/TT-BXD ngày tháng.... năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng)

NỘI DUNG, CHƯƠNG TRÌNH HUẤN LUYỆN, BỒI DƯỠNG NGHIỆP VỤ KIỂM ĐỊNH KỸ THUẬT AN TOÀN LAO ĐỘNG THIẾT BỊ XẾP DỠ, THIẾT BỊ ÁP LỰC TRONG LĨNH VỰC GIAO THÔNG VẬN TẢI

1. Nội dung, chương trình huấn luyện lý thuyết kiểm định kỹ thuật an toàn lao động thiết bị xếp dỡ, thiết bị áp lực trong lĩnh vực giao thông vận tải

TT	Môn học	Nội dung, chương trình huấn luyện	Số tiết	Yêu cầu giảng viên, huấn luyện nghiệp vụ
1	Lý thuyết chung	- Đạo đức nghề nghiệp, quy định về trách nhiệm và xử lý vi phạm trong công tác kiểm định.	1	- Tốt nghiệp đại học trở lên. - Có thời gian công tác trong lĩnh vực quản lý nhà nước về an toàn lao động tối thiểu 3 năm.
		- Phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật về hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động. - Lập và cấp hồ sơ kiểm định.	1	
		- Kiến thức tổng hợp về thiết bị xếp dỡ, thiết bị áp lực trong lĩnh vực giao thông vận tải.	2	
		- Phân tích đánh giá quản lý rủi ro máy, thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động.	3	
		Quy trình làm việc an toàn với máy, thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động.	3	
	Sát hạch lý thuyết chung		2	
2	Lý thuyết nghiệp vụ kiểm định thiết bị xếp dỡ lắp đặt, sử dụng trên bộ	- Quy chuẩn kỹ thuật áp dụng; - Quy trình kiểm định thiết bị; - Hướng dẫn nghiệp vụ kiểm định.	4	- Tốt nghiệp đại học trở lên, các chuyên ngành kỹ thuật phù hợp. - Có kinh nghiệm thực hiện công tác kiểm định tối thiểu 3 năm.

TT	Môn học	Nội dung, chương trình huấn luyện	Số tiết	Yêu cầu giảng viên, huấn luyện nghiệp vụ
	Lý thuyết nghiệp vụ kiểm định thiết bị áp lực lắp đặt, sử dụng trên bộ	<ul style="list-style-type: none"> - Quy chuẩn kỹ thuật áp dụng; - Quy trình kiểm định thiết bị; - Hướng dẫn nghiệp vụ kiểm định; 	4	<ul style="list-style-type: none"> - Tốt nghiệp đại học trở lên, các chuyên ngành kỹ thuật phù hợp. - Có kinh nghiệm thực hiện công tác kiểm định tối thiểu 3 năm.
	Sát hạch lý thuyết nghiệp vụ		2	

2. Nội dung, chương trình bồi dưỡng nghiệp vụ kiểm định kỹ thuật an toàn lao động thiết bị xếp dỡ, thiết bị áp lực trong lĩnh vực giao thông vận tải

Môn học	Nội dung huấn luyện	Số tiết	Yêu cầu giảng viên, huấn luyện nghiệp vụ
Bồi dưỡng nghiệp vụ kiểm định kỹ thuật an toàn lao động thiết bị xếp dỡ, thiết bị áp lực trong lĩnh vực giao thông vận tải	Cập nhật văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến hoạt động kiểm định; quy chuẩn kỹ thuật áp dụng; quy trình kiểm định; nghiệp vụ kiểm định.	4	<ul style="list-style-type: none"> - Tốt nghiệp đại học trở lên. - Có thời gian công tác trong lĩnh vực quản lý nhà nước về an toàn lao động tối thiểu 3 năm.
Sát hạch bồi dưỡng nghiệp vụ		1	

Ghi chú: 1 tiết học lý thuyết = 45 phút

Phụ lục II

(Ban hành kèm theo Thông tư số/2025/TT-BXD ngày tháng năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng)

Mẫu số 01	Mẫu Thông báo đã hoàn thành khóa huấn luyện lý thuyết chung kiểm định kỹ thuật an toàn lao động.
Mẫu số 02	Mẫu Thông báo đã hoàn thành khóa bồi dưỡng nghiệp vụ kiểm định kỹ thuật an toàn lao động.
Mẫu số 03	Biên bản đánh giá thực tế năng lực thực hành kiểm định thiết bị xếp dỡ.
Mẫu số 04	Biên bản đánh giá thực tế năng lực thực hành kiểm định thiết bị áp lực.

Mẫu số 01

(Tên đơn vị thực hiện huấn luyện, bồi dưỡng, sát hạch)

Số:

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Ảnh 3x4
(đóng dấu
giáp lai hoặc
dấu nổi)

THÔNG BÁO

**HOÀN THÀNH KHÓA HUẤN LUYỆN LÝ
THUYẾT CHUNG KIỂM ĐỊNH KỸ THUẬT AN TOÀN LAO
ĐỘNG**

Ông (Bà):

Ngày, tháng, năm sinh:

Nơi sinh:

Đơn vị công tác:

Đã hoàn thành chương trình huấn luyện lý thuyết chung kiểm định:

.....

Được tổ chức từ ngày .. tháng năm đến ngày tháng năm

....., ngày tháng năm

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký tên & đóng dấu)

Mẫu số 02

(Tên đơn vị thực hiện huấn luyện, bồi dưỡng, sát hạch)

Số:

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Ảnh 3x4
(đóng dấu
giáp lai hoặc
dấu nổi)

THÔNG BÁO**HOÀN THÀNH KHÓA BỒI DƯỠNG NGHIỆP VỤ KIỂM
ĐỊNH KỸ THUẬT AN TOÀN LAO ĐỘNG**

Ông (Bà):

Ngày, tháng, năm sinh:

Nơi sinh:

Đơn vị công tác:

Đã hoàn thành chương trình bồi dưỡng nghiệp vụ kiểm định:

.....

Được tổ chức từ ngàytháng....nămđến ngày.....tháng.....năm.....

....., ngày.....thángnăm....

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký tên & đóng dấu)

Mẫu số 03

(Tên đơn vị thực hiện huấn luyện, bồi dưỡng, sát hạch)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:

BIÊN BẢN
ĐÁNH GIÁ THỰC TẾ NĂNG LỰC THỰC HÀNH
KIỂM ĐỊNH THIẾT BỊ XẾP DỖ

Ngày tháng năm

Địa điểm:

Người sát hạch:

Ông: Chức vụ:

Đã tiến hành đánh giá thực tế năng lực thực hành kiểm định thiết bị xếp dỡ của:

Ông..... Đơn vị:.....

Thiết bị thực hành kiểm định:

I. Nội dung đánh giá và kết quả đánh giá

TT	Nội dung đánh giá	Kết quả đánh giá	
		Đạt	Không đạt
1	Quy định về nghiệp vụ		
1.1	Áp dụng các văn bản quy phạm pháp luật	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
1.2	Áp dụng quy chuẩn, tiêu chuẩn	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
1.3	Áp dụng quy trình và hướng dẫn kiểm định theo quy chuẩn, tiêu chuẩn	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
2	Thực hiện kiểm định thiết bị xếp dỡ		
2.1	Kiểm tra hồ sơ thiết bị	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
2.2	Kiểm tra kết cấu	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
2.3	Kiểm tra các chi tiết, phụ tùng lắp trên thiết bị xếp dỡ	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>

TT	Nội dung đánh giá	Kết quả đánh giá	
		Đạt	Không đạt
2.4	Kiểm tra tổng thể	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
2.5	Thử tải	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
2.6	Kiểm tra kết cấu, thiết bị sau khi thử	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
2.7	Lập báo cáo kiểm định hiện trường	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
3	Lập và cấp hồ sơ kiểm định		
3.1	Lập hồ sơ kiểm định theo quy định	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
3.2	Cấp ấn chỉ kiểm định theo quy định	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>

II. Kết luận

.....

.....

.....

Cuộc đánh giá thực tế năng lực thực hành nghiệp vụ kiểm định kết thúc vào hồi.....giờ ngày

Biên bản này lập thành 02 bản, 01 bản lưu tại đơn vị sát hạch, 01 bản cấp cho học viên được sát hạch.

Học viên được sát hạch

(Ký và ghi rõ họ tên)

Người sát hạch

(Ký và ghi rõ họ tên)

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký tên & đóng dấu)

Mẫu số 04*(Tên đơn vị thực hiện huấn luyện, bồi dưỡng, sát hạch)***CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:

BIÊN BẢN
ĐÁNH GIÁ THỰC TẾ NĂNG LỰC THỰC HÀNH
KIỂM ĐỊNH THIẾT BỊ ÁP LỰC

Ngày tháng năm

Địa điểm:

Người sát hạch:

Ông: Chức vụ:

Đã tiến hành đánh giá thực tế năng lực thực hành kiểm định thiết bị áp lực của:

Ông..... Đơn vị:.....

Thiết bị thực hành kiểm định:

I. Nội dung đánh giá và kết quả đánh giá

TT	Nội dung đánh giá	Kết quả đánh giá	
		Đạt	Không đạt
1	Quy định về nghiệp vụ		
1.1	Áp dụng các văn bản quy phạm pháp luật	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
1.2	Áp dụng quy chuẩn, tiêu chuẩn	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
1.3	Áp dụng quy trình và hướng dẫn kiểm định theo quy chuẩn, tiêu chuẩn	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
2	Thực hiện kiểm định thiết bị áp lực		
2.1	Kiểm tra hồ sơ thiết bị	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
2.2	Kiểm tra phụ tùng lắp trên thiết bị áp lực	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
2.3	Kiểm tra tổng thể	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
2.4	Thử thiết bị theo quy định	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>

TT	Nội dung đánh giá	Kết quả đánh giá	
		Đạt	Không đạt
2.5	Kiểm tra kết cấu sau khi thử	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
2.6	Lập báo cáo kiểm định hiện trường	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
3	Lập và cấp hồ sơ kiểm định		
3.1	Lập hồ sơ kiểm định theo quy định	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
3.2	Cấp ấn chỉ kiểm định theo quy định	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>

II. Kết luận

.....

.....

.....

Cuộc đánh giá thực tế năng lực thực hành nghiệp vụ kiểm định kết thúc vào hồi.....giờ ngày

Biên bản này lập thành 02 bản, 01 bản lưu tại đơn vị sát hạch, 01 bản cấp cho học viên được sát hạch.

Học viên được sát hạch

(Ký và ghi rõ họ tên)

Người sát hạch

(Ký và ghi rõ họ tên)

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký tên & đóng dấu)